TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2025/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Quý và ông Đinh Quốc Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hương - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2025/QĐXXST-HS ngày 12/11/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đàm Văn T**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 14/02/1989, tại xã N, tỉnh Thái Nguyên; nơi thường trú: thôn H, xã N, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đàm Minh T1 và bà: Hoàng Thị L; vợ: Trần Thị G (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 14/7/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam C - Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Tuấn A**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/7/1985, tại xã T, tỉnh Thái Nguyên; nơi thường trú: thôn N, xã T, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở hiện tại: tổ F, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty T6; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T2 và bà: Nông Thị T3; vợ: Bàn Thị C (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/7/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* chị Vũ Thị T4, ông Phạm Văn D và anh Nguyễn Đức A1, đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tuấn A quen và biết Đàm Văn T bán ma túy. Tối ngày 10/7/2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Tuấn A gọi qua ứng dụng mạng xã hội Z hỏi T mua 800.000 đồng ma túy H, T đồng ý và yêu cầu trả tiền qua hình thức chuyển khoản. Tuấn A đến tiệm tạp hóa của chị Vũ Thị T4 ở gần cổng Công ty T6 và nhờ chuyển khoản cho T. Sau khi nhận được tiền, T hẹn 03 ngày sau giao ma túy. Tối 13/7/2025, T gọi qua ứng dụng mạng xã hội Zalo cho Tuấn A, cả hai thống nhất giao nhận ma túy tại Phòng 409, tầng D, nhà C, khu tập thể Công ty T6 (nơi ở của Tuấn A). Sau đó, T mang ma tuý đến bãi đất trống gần khu tập thể Công nhân Công ty T6 thuộc tổ F, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh sử dụng trước 01 ít, số còn lại T cầm đến nơi hẹn giao cho Tuấn A. Khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày, Tuấn A cầm số ma tuý trên đến khu vực tổ F, khu D, phường C để tìm nơi sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Q và Công an phường C bắt quả tang, thu giữ: 01 gói giấy bên trong bọc giấy mầu vàng chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại Iphone, lắp sim số 0912.402.879.

Căn cứ vào lời khai của Hoàng Tuấn A, Cơ quan điều tra tiến hành bắt, giữ khẩn cấp Đàm Văn T, thu giữ: 01 điện thoại Redmi 12C, lắp sim 0835.439.102, ngoài ra còn thu mẫu nước tiểu của T.

Tại Kết luận giám định số 917 ngày 18/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, xác định: mẫu vật thu giữ của Hoàng Tuấn A gửi giám định là ma túy; loại Heroine (H), khối lượng 0,216 gam (không phẩy hai một sáu gam). Tìm thấy M trong mẫu nước tiểu ghi thu của Đàm Văn T gửi giám định.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSKV3 ngày 23/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Hoàng Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T và Tuấn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Hoàng Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Ông Phạm Văn D và anh Nguyễn Đức A1 là người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: cả hai không quen biết bị cáo Tuấn A. Ngày 13/7/2025, khi đi qua khu vực khu vực tổ F, khu D, phường C thì nhìn thấy lực lượng công an kiểm tra bắt giữ một người đàn ông và thu giữ trong bàn tay phải 01 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng và 01 điện thoại di động. Người đàn ông khai tên là Hoàng Tuấn A và chất bột màu trắng là ma túy Heroine đang cầm đi để tìm chỗ sử dụng. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật thu giữ của Tuấn A theo đúng quy định.

Người làm chứng Vũ Thị T4 vắng mặt tai phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo Tuấn A về việc chuyển khoản hộ số tiền

800.000đ cho bị cáo Đàm Văn T. Chị T4 không biết Tuấn A nhờ chuyển khoản cho ai và mục đích chuyển khoản.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Hoàng Tuấn A từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2025 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đàm Văn T từ 37 (ba mươi bảy) tháng đến 43 (bốn mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2025 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định và 02 sim điện thoại thu giữ của các bị cáo. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 800.000 đồng là tiền do bị cáo T phạm tội mà có và 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo T, Tuấn A do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn T và Hoàng Tuấn A không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên toà bị cáo Đàm Văn T và Hoàng Tuấn A khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 15 phút ngày 13/7/2025; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, điện thoại; Biên bản kiểm tra điện thoại; Sổ phụ sao kê tài khoản; cũng như Bản kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Q; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào 21 giờ 55 phút ngày 13/7/2025, tại tổ F, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép 0,216 gam ma tuý loại Heroine để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Số ma túy này là Tuấn A mua của Đàm Văn T5 với giá 800.000 đồng vào tối ngày 13/7/2025 nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Hoàng Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là hiểm hoạ đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) do bị cáo T bán ma túy mà có nên cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 917/KL - KTHS của Phòng K Công an tỉnh Q bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 02 chiếc sim điện thoại thu giữ của các bị cáo đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động bị thu giữ, các bị cáo sử dụng vào việc mua và bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với người bán ma túy cho T không rõ họ tên địa chỉ nên không có căn cứ xử lý. Chị Vũ Thị T4 chuyển tiền giúp Tuấn A nhưng không biết việc Tuấn A dùng để mua ma tuý nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đàm Văn T, nhưng T chưa đi cai nghiện tự nguyện hay bắt buộc tại địa phương, không thuộc diện đối tượng quản lý sử dụng trái phép chất ma tuý và quản lý sau cai, Công an phường C, tỉnh Quảng Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính. Bị cáo T đã thi hành xong.

[9] Về án phí: bị cáo Tuấn A là người dân tộc thiểu số cư trú tại khu vực đặc biệt khó khăn (trước khi sáp nhập), tuy nhiên bị cáo không đề nghị miễn án phí nên các bị cáo Tuấn A và T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với 04 đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi âm việc hỏi cung Đàm Văn T và Hoàng Tuấn A, xét thấy nội dung trong đĩa DVD là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Hoàng Tuấn A 38 (ba mươi tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2025.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đàm Văn T 39 (ba mươi chín) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2025.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số: 917/KL - KTHS còn nguyên dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh Q bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định và 02 (hai) chiếc sim (không xác định số sim) thu giữ của các bị cáo; truy thu của Đàm Văn T số tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 (hai) điện thoại di động đã qua sử dụng, đã cũ thu giữ của bị cáo T và Tuấn A.

(Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 18/BB-THA.KV3 ngày 24/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.)

04 (bốn) đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi âm việc hỏi cung các bị cáo, là nguồn chứng cứ được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đàm Văn T và Hoàng Tuấn A, mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Hải Lê